



CÔNG TY HOA TIÊU TÂN CẢNG

KẾ HOẠCH DẪN TÀU 29/08/2026 (Thứ Bảy)

LỊCH THỦY TRIỀU

Mực nước	Vũng Tàu	Cát Lái	Dòng chảy
0.5	20:10	00:00	↗
3.3	02:48	06:00	↘
1.8	08:28	12:00	↗
3.4	13:52	17:00	↘
0.6	20:41	00:30	↗

STT	Hoa tiêu	Tàu đến	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Hà	BBC TORNIO	6.8	147	11,664	H25 - TCHP	00:30	MP	08-SG96
2	P.Hung	HAIAN ROSE	8.7	172	17,515	H25 - TCHP	01:30		08-SG96
3	N.Minh - T.Dũng	INCEDA	9.6	172	19,035	P/s3 - BNPH	07:30	//0600	A1-A3
4	Thịnh	KMTC ULSAN	9.4	169	16,717	P/s3 - BP6	03:30	Tăng cường dây	A2-A6
5	Đ.Chiến - Th.Tùng	HE JIN	9.7	169	15,906	P/s3 - CL7	09:00		A3-A5
6	Phú	DONGJIN VOYAGER	9.6	173	18,559	P/s3 - CL4	12:00		A6-01
7	Nhật - M.Cường	TPC206-TK02;TPC206-SL02	6	190	6,257	H25 - CanGio	12:30		
8	Đ.Toàn - K.Toàn	BEROLINA C	10.7	209	26,435	P/s3 - CL3	12:30	//1300	A5-A6
9	M.Tùng	UNI PREMIER	9.3	182	17,887	P/s3 - CL4-5	12:30	//1530	A1-A2
10	N.Dũng	EVER OMNI	9.5	195	27,025	P/s3 - CL5	13:00	//1600	A1-A5
11	Đào - Đ.Hải	MTT SENARI	8	160	13,059	P/s3 - CL1	20:30	//1700	A6-01
12	Chính	JOSCO CORA	8.8	142	9,587	P/s3 - BNPH	21:00	//0000	
13	N.Hoàng	MP01 + ADCO-9	Array	50	0	P/S - CR	11:30	QTCR	
14	N.Chiến	SON TRA 126	6.1	100	4,332	H25 - CanGio	12:00	ĐX	

STT	Hoa tiêu	Tàu Cái Mép	M.n	C.dài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Trung - Nghị	BANGKOK BRIDGE	11.5	267	44,234	CM4 - P/s3	08:00	MT	A9-A10
2	Đức - H.Trường	ONE COSMOS	13.8	320	88,089	CM3 - P/s3	13:00	MT-VTX	MR-KS
3	N.Tuấn - Khải	WAN HAI A19	10.4	335	122,045	P/s3 - CM2	19:00	MP	MR-KS- AWA
4	V.Hoàng	INTERASIA TRANSCEND	11	204	30,676	CM2 - P/s3	15:00	MT	MR-KS
5	Kiên	HAIAN BETA	9.7	172	18,852	P/s3 - CM4	13:00	MP	A9-A10
6	T.Hùng - Chương	ZEPHYR LUMOS	11.3	366	149,525	P/s3 - CM3	20:00	MT-3NM-DL	MR-KS- AWA

STT	Hoa tiêu	Tàu đi	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đ.Minh	POS LAEMCHABANG	9.8	172	17,846	BNPH - P/s3	07:00		A1-A5
2	Quyết - Duy	INTERASIA PURSUIT	8.1	170	18,826	CL1 - P/s3	10:30		A2-A6
3	P.Tuấn	INTERASIA VISION	9.5	170	18,935	CL7 - P/s3	12:30		A2-A3
4	P.Hải	SITC SHENGDE	9.5	172	18,820	CL4 - P/s3	11:30		A5-01
5	B.Long	CNC PUMA	8.7	186	31,999	CL3 - P/s3	13:00		A5-A6
6	M.Hải	KMTC XIAMEN	10	197	27,997	CL4-5 - P/s3	15:30		A1-A2
7	V.Hải	KMTC ULSAN	9	169	16,717	CL1 - P/s3	23:30		A2-A6
STT	Hoa tiêu	Tàu dời	M.n	C.đài	GRT	Cầu bến	P.O.B	Ghi chú	Tàu lai
1	Đ.Long - Tín	KMTC XIAMEN	10.6	197	27,997	BP7 - CL4-5	23:00		A1-A2
2	N.Cường	YM CERTAINTY	9.9	210	32,720	CL5 - BP7	16:00	QH	A1-A2
3	Vinh - Hoàn	KMTC ULSAN	9.4	169	16,717	BP6 - CL1	10:30	ĐX	



TAN CANG
PILOT

PILOTING TO SUCCESS